TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2025/HS-ST
Ngày 19 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Kim Kiên.

Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025 tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 theo ết"quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Mai Thị H, sinh ngày 01/9/1992 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: 217/3, khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: 1, khu phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Huy H1 và bà Hồ Thị A; có chồng tên là Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1991 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2014;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 04/10/2024 bị Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B ra Quyếtịnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý (Quyết định số 128/QĐ-XPHC).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2024, chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực B; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có ma tuý sử dụng, khoảng 15 giờ 00 phút ngày 23/10/2024, H liên lạc qua ứng dụng Facebook để hỏi mua của một người phụ nữ tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) 02 gói ma túy tổng hợp (dạng đá) với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau đó, H mượn xe mô tô biển số 56P1-9814 của Nguyễn Quang T (Sinh năm 1996, thường trú tại A, khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai). H không nói cho T biết mục đích mượn xe để đi mua ma tuý. H điều khiển xe đi đến khu vực vòng xoay T, thuộc phường L, thành phố B gặp L mua 02 gói ma túy như đã thoả thuận. Sau khi mua, H điều khiển xe đem theo ma tuý về phòng trọ tại địa chỉ số A, khu phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để cất giấu.

Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, Công an phường T tiến hành kiểm tra phòng trọ phát hiện và bắt quả tang H đang cất giấu 02 gói ma tuý trong túi áo khoác (H đang mặc). Quá trình kiểm tra, tại phòng trọ của H có T và Bùi Nguyễn P (sinh năm 1984, thường trú tại ổ"tổ A, khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, là bạn của H) có mặt chứng kiến sự việc. Công an phường T lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói ma tuý tổng hợp (dạng đá).

- 01 xe mô tô biển số 56P1-9814 do H mượn của Nguyễn Quang T để sử dụng.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, imei 354438064716123 của Mai Thị H sử dụng làm phương tiện phạm tội.

* Tại Kết luận giám định số 2128/KL-KTHS ngày 29/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng 0,2416 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 151/CT-VKSBH ngày 17/02/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Mai Thị H về tội "Tàng trữ trái

phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Mai Thị H phạm tội “tàngữ trái phép chất ma túy”, xử phạt Mai Thị H từ 14 đến 18 tháng tù; Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thu giữ sau giám định theo gói niêm phong số 2128/KL-KTHS ngày 29/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, imei 354438064716123 của Mai Thị H sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi mà bị cáo đã gây ra, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan ảnh"Cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của ều"Điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật ố"Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của NK "C:\\Users\\ADMIN\\Downloads\\13" \o "Cơ"Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 17 giờ 45 phút ngày 23/10/2024, tại phòng trọ số D, địa chỉ số A, khu phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Mai Thị H đã có

hành vi tàng trữ trái phép 0,2416 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an phường T phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Mai Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn đối với xã hội và người sử dụng, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi như đã nêu trên. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mai Thị H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mai Thị H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số: 2128/KL-KTHS ngày 29/10/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Đ cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, Imei 354438064716123 H sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 56P1-9814 do H mượn của Nguyễn Quang T để sử dụng. T khai mua xe của một người không rõ lai lịch vào năm 2019, không làm giấy tờ mua bán. Qua xác minh, xe mô tô trên do ông Vũ Quốc D (sinh năm 1981, thường trú tại I, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký sở hữu, hiện ông D không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được với ông D. Do chưa rõ chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tách ra, xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Mai Thị H bị kết án nên bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo về tội danh; điều khoản; Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Về mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Quang T và Bùi Nguyễn P không liên quan đến hành vi phạm tội của Mai Thị H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không xử lý.

Đối với người phụ nữ tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma tuý cho H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật ố"Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban ường"Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Mai Thị H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Mai Thị H 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2024.

- *Về xử lý vật chứng:*

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 2128/KL-KTHS ngày 29/10/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Đ.

+ Tịch thu sung ngân sách INK "6" \o "Nhà"Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, imei 354438064716123.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/3/2025 của C ục thi"cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

- *Về án phí:* Bị cáo Mai Thị H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Phân trại tạm giam khu vực Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Tp. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Đại